

Số: **1326** /VHTC-VP
V/v CBTT Nghị quyết, Biên bản, tài liệu Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2026

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
(Thời hạn 24 giờ)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin.
Mã chứng khoán: THT.
Trụ sở chính: Tổ 6, khu phố Hà Tu 3, Phường Hà Tu, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
Điện thoại: 0203 3835169.
Fax: 0203 3836120.
Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Phương Nhung
Địa chỉ: Số 195 Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0987 909 009, 02033 638797

Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết, Biên bản và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
(Có tài liệu kèm theo)

Căn cứ Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin được công bố thông tin trên đến Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết và thực hiện công bố thông tin ra công chúng theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN (CIMS, b/c);
- Giám đốc (e-copy, b/c);
- Phòng CV đăng Website (e-copy);
- Lưu: VT, VP(Thư ký).

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
THƯ KÝ CÔNG TY



Nguyễn Phương Nhung

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ lập ngày 22/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026, định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030:

1.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thống nhất thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2025 với số liệu cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m3	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức ≥	%	6	6	8	133,3	133,3

1.2. ĐHĐCĐ thống nhất thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

1.3. ĐHĐCĐ thống nhất định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2026- 2030 theo Báo cáo số 03/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026.

1.4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt chi tiết Kế hoạch SXKD năm 2026 và giai đoạn 2026- 2030 đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch trong trường hợp điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc theo Quyết định điều chỉnh kế hoạch phối hợp kinh doanh của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 2: Thông qua các báo cáo quản trị, giám sát và Báo cáo tài chính năm 2025

2.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025 và báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025

(Chi tiết theo báo cáo số 04/2026/BC-ĐHĐCĐ và 05/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2026)

2.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

(Chi tiết theo báo cáo số 08/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2026)

2.3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.

(Chi tiết theo báo cáo số 11/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2026)

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026:

3.1 Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	

3.2 ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng, đảm bảo đúng quy trình và thời hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

3.3 Kế hoạch cổ tức năm 2026: $\geq 6\%$. Mức chi trả cụ thể sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 quyết định dựa trên kết quả SXKD thực tế.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 4. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2026 của HĐQT, BKS:

4.1. Thông qua tổng mức chi trả thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2025 là 642.240.000 đồng (đạt 100% kế hoạch được duyệt).

4.2. Phê duyệt kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho HĐQT và BKS năm 2026 với tổng số tiền dự kiến là 642.240.000 đồng, cụ thể:

- Phụ cấp cho thành viên độc lập HĐQT: 262.800.000 đồng.
- Thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS khác: 379.440.000 đồng.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 5. Thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026:

5.1. ĐHĐCĐ thông qua chấp thuận danh sách các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026, cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư – TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thủy Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV	Đơn vị trực thuộc TKV; Đơn vị có cùng CT HĐQT/TV HĐQT/TBKS/TV BKS và Người có liên quan khác của Công ty.		Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

5.2. Tổ chức thực hiện:

- Các hợp đồng, giao dịch phải được thực hiện trên nguyên tắc thị trường, minh bạch và không làm thiệt hại đến lợi ích của Công ty. Thời gian áp dụng từ ngày 01/01/2026 cho đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế. HĐQT có trách nhiệm báo cáo các hợp đồng, giao dịch đã thực hiện tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

- ĐHĐCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được triển khai thực tế từ đầu năm 2026 cho đến khi Nghị quyết này có hiệu lực (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).

- ĐHĐCĐ giao và uỷ quyền cho Người đại diện pháp luật (Giám đốc Công ty) ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

(Tỷ lệ thông qua nội dung này được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp sau khi loại trừ cổ đông lớn là Tập đoàn TKV và Người có liên quan của TKV theo Khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

Điều 6. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

6.1 ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập có đủ năng lực và điều kiện hành nghề để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

6.2 ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Công ty thực hiện việc lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (Trong 03 công ty nêu trên) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 7. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

7.1. Phê duyệt bổ sung các ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm có liên quan. Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn đất đá, đá, cát, sỏi, đất sét được khai thác và/hoặc được sản xuất từ nguồn đất đá đổ thải trong khai thác mỏ	4673

7.2. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi, cập nhật Khoản 2, Điều 4 (Ngành nghề kinh doanh của Công ty)

(Chi tiết theo tờ trình số 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

7.3. Uỷ quyền thực hiện thủ tục pháp lý:

- ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công bố thông tin theo đúng quy định.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 8. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

- Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 22/4/2026 biểu quyết thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027./. *r*

Nơi nhận:

- SGDCK HN, UBCKNN (CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c);
- Đảng ủy (e-copy, b/c);
- Các Cổ đông Công ty (Website công ty);
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- CĐ, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (3).

r

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khẩn
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.
Mã số doanh nghiệp: 5700101323.
Địa chỉ: Tổ 6, khu phố Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút ngày 22/4/2026.
Kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2026.
Địa điểm họp: Văn phòng Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin
(Tổ 6, khu phố Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh,
Việt Nam).
Chương trình đại hội: Theo chương trình và nội dung đã được Đại hội thông qua.
Chủ tọa Đại hội: Ông Vũ Văn Khẩn- Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Phương Nhung- Thư ký Công ty.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian)

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

- ① Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.
- ② Ông **Lê Đức Minh** – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông **Vũ Văn Khẩn**- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lên điều hành Đại hội.
- ③ Ông **Vũ Văn Khẩn** – Chủ tọa Đại hội đề cử:
- * Thư ký Đại hội: Bà **Nguyễn Phương Nhung** làm thư ký đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.
- * Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:
1. Ông: **Lê Đức Minh** – Trưởng ban;
 2. Bà: **Nguyễn Bích Thủy** – Thành viên;
 3. Bà: **Nguyễn Thị Phượng** – Thành viên.
- ĐHĐCĐ đã nhất trí bầu những người có tên nêu trên vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội. Tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%
- ④ Ông **Trần Quốc Toàn** - Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội, cụ thể:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 24.569.052 cổ phần.
- Tổng số cổ đông sở hữu cổ phần: 1950 cổ đông
- Tại thời điểm hồi 08 giờ 10 phút ngày 22/04/2026:

Số lượng đại biểu tham dự trực tiếp: 29 người.

Số lượng đại biểu ủy quyền: 333 người.

Đại diện cho: 16.591.701 cổ phần, chiếm 67,5309% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

* **Chủ tọa kết luận:** Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội hợp lệ.

⑤ Ông **Đặng Văn Tĩnh**- Thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, trong đó có một số nội dung quan trọng sau:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ của Công ty được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

⑥ Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, ĐHQT thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

II. CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Chủ tọa và Ban điều hành lần lượt trình bày các báo cáo và tờ trình theo chương trình:

- (1). Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 và định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030;
- (2). Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025;
- (3). Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT Công ty năm 2025;
- (4). Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan năm 2026;
- (5). Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty
- (6). Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán;
- (7). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026;
- (8). Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026;

(9). Báo cáo của BKS về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát;

(10). Tờ trình về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026.

III. PHÂN THẢO LUẬN:

Ông **Vũ Văn Khẩn** – Chủ tọa Đại hội điều hành phân thảo luận, ghi nhận các ý kiến tại Hội trường.

Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự tại đại hội không ai có ý kiến phát biểu. Chủ tọa Đại hội đã tiếp tục chuyển sang nội dung biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình vừa trình bày tại Đại hội.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRONG ĐẠI HỘI

Vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin (Tổ 6, khu phố Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam):

Tổng số tờ phiếu phát ra: **30 phiếu**, đại diện cho **16.595.081** phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **27 phiếu**, đại diện cho **16.586.591** phiếu biểu quyết, chiếm 99,9488% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **3 phiếu**, đại diện cho **8.490** phiếu biểu quyết, chiếm 0,0512% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 và định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT năm 2025.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

3. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT năm 2025.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

4. Thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 616.707 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

(Tỷ lệ thông qua nội dung này được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp sau khi loại trừ cổ đông Tập đoàn TKV và người có liên quan của TKV theo Khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

5. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

** Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

7. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2026 của HĐQT, BKS.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

** Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

** Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

9. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

** Kết quả biểu quyết:*

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

10. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 27 phiếu, đại diện cho 16.586.591 Cổ phần chiếm 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 27 phiếu, tỷ lệ 100,0000% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu

Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100,0000%

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Bà **Nguyễn Phương Nhung**– Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

2. Ông **Vũ Văn Khẩn**– Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết với tỷ lệ tán thành 100,0000%.

3. Ông **Vũ Văn Khẩn** – Chủ tọa Đại hội thay mặt Ban tổ chức tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2026./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Phương Nhung

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



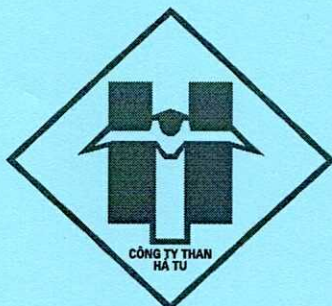
Vũ Văn Khẩn
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN(CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc, KTTT (e-copy);
- Phòng CV(e-copy; Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (03).

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU – VINACOMIN

----- & -----



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung
1	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
3	Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025
4	Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025
5	Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025
6	Tờ trình về việc thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2026
7	Tờ trình về việc thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty
8	Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán
9	Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025; Kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026
10	Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026
11	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025
12	Tờ trình về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
13	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Số: 01/2026/CT- ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30'÷08h00'	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp.	Lê Đức Minh Ban tổ chức Đại hội
2	08h00'÷08h10'	Ổn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội.	
3	08h10'÷08h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Trần Quốc Toàn TV HĐQT
4	08h15'÷08h20'	Chủ tọa giới thiệu Thư ký, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.	Vũ Văn Khẩn Chủ tịch HĐQT
5	08h20'÷08h30'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2026. - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026.	Đặng Văn Tĩnh Thành viên HĐQT
		Biểu quyết thông qua.	Vũ Văn Khẩn Chủ tịch HĐQT
Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình			
6	08h30'÷08h40'	(1). Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025	Trần Quốc Tuấn TV HĐQT- GD
7	08h40'÷08h50'	(2). Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025.	Phạm Thị Hải Thành viên HĐQT
		(3). Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2026.	
8	08h50'÷09h00'	(4). Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	Trần Quốc Toàn Thành viên HĐQT
9	09h00'÷09h15'	(5). Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán	Bùi Thanh Bình Kế toán trưởng
		(6). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026.	
		(7). Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Chi trả cổ tức năm 2025.	

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
10	09h15'÷09h35'	(8). Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.	Ng. T. Lương Anh - Trưởng Ban Kiểm soát
		(9). Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026.	
Phần II: Thảo luận biểu quyết các báo cáo, tờ trình			
11	09h35'÷10h00'	Thảo luận về các Báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
		Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	
12	10h00'÷10h15'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
13	10h15'÷10h30'	Đại hội nghỉ làm việc 15 phút.	BTC
Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.			
14	10h30'÷10h40'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Trưởng ban kiểm phiếu
15	10h40'÷11h00'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT
16	11h00'÷11h15'	Bế mạc Đại hội.	Vũ Văn Khấn Chủ tịch HĐQT

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn

Số: 02/2026/QC- ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/11/2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu– Vinacomin, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu đại hội

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam tại ngày chốt danh sách ngày 23/3/2026 cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

k. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Giới thiệu Thư ký đại hội;

c. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

e. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

f. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

2. Thư ký đại hội:

a. Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

b. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

c. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban bầu cử, kiểm phiếu

1. Ban bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Ban bầu cử, Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban bầu cử, kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

4. Cách thức biểu quyết:

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Cổ đông biểu quyết cho

từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: (Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến) về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;

Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;

Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;

Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

5. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các nội dung sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;
- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 4 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

- Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

- Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông dự Đại hội (e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Khẩn

Số: 03/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

1. Đánh giá chung

Thực hiện kế hoạch PHKD năm 2025 đã được TKV phê duyệt tại Quyết định số 2295/QĐ-TKV ngày 26/11/2024 và Công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024; Quyết định số 2754/QĐ-TKV ngày 12/12/2025 và Công văn số 7326/TKV-KH ngày 12/12/2025 về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 (gọi tắt là kế hoạch năm), Công ty đã tập trung tổ chức sản xuất để đảm bảo hoàn thành toàn diện kế hoạch PHKD năm 2025 đã được TKV giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Công ty gặp một số khó khăn như: (i) Phải tập trung mọi nguồn lực để xử lý khối lượng bùn moong rất lớn là 2.406.518 m³, bao gồm: Khối lượng đất đá trộn bùn moong để lại từ năm 2024 chuyển sang là 1.959.122 m³; Khối lượng đất đá trộn bùn moong phát sinh năm 2025 là 1.223.941 m³, trong đó: Khối lượng đã xử lý trong quý IV/2025 là 447.397 m³, khối lượng còn lại chuyển sang quý I/2026 xử lý là 776.544 m³; (ii) Công tác tiêu thụ khó khăn, đặc biệt là tiêu thụ các chủng loại than chất lượng cao; (iii) Chi phí tăng do tăng hệ số bóc đất: Thực hiện chỉ đạo của TKV, Công ty đã điều hành tăng đất bóc so với KH năm theo định hướng được xác lập đối với điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (hệ số bóc 20,00/17,60 m³/tấn, tăng 2,4 m³/tấn so với kế hoạch năm) để cải tạo các thông số của hệ thống thoát nước, cải thiện điều kiện khai thác, đảm bảo duy trì sản lượng khai thác 2,5 triệu tấn/năm cho các năm tiếp theo dẫn đến khó khăn về dòng tiền.

Đứng trước những khó khăn đó, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban chuyên môn Tập đoàn, Công ty triển khai nhiều giải pháp, bố trí tổ chức sản xuất hợp lý; Triển khai phát động chiến dịch thi đua lao động sản xuất 120 ngày đêm hoàn thành kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2025 từ tháng 3/2025; phát động thi đua Tháng công nhân, Tháng hành động về An toàn VSLĐ năm 2025 theo Kế hoạch liên tịch số 1566/KHLT-VHTC ngày 22/04/2025; Phát động thi đua sản xuất 90 ngày đêm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025 theo Kế hoạch liên tịch số 3329/KHLT-VHTC ngày 23/09/2025.

Đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị Quyết của Đảng ủy Tập đoàn, Đảng ủy Công ty về việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2025. Kết thúc năm 2025, Công ty đã hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	NQ 127/2026/NQ-VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	NQ 127/2026/NQ-VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m ³	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức \geq	%	6	6	8	133,3	133,3

II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện

1. Công tác kỹ thuật, điều hành sản xuất:

Trong năm 2025, công tác quản lý kỹ thuật cũng như điều hành sản xuất đã có sự cố gắng nỗ lực để tập trung mở rộng các biên khai thác, cải tạo lại toàn bộ hệ thống mương rãnh thoát nước, cải tạo các tầng khai thác và các chỉ số kỹ thuật tiêu chuẩn. Kết quả được thể hiện rõ trong mùa mưa bão các hệ thống thoát nước đã phát huy hiệu quả rõ rệt, hạn chế được tối đa nước chảy vào moong, giảm thiểu lượng bùn moong trôi xuống moong.

Đối với công tác xử lý bùn moong, với khối lượng bùn moong phải xử lý trên 1,9 triệu m³ trong thời điểm quý I/2025, Công ty đã chủ động xây dựng phương án đảm bảo hiệu quả về mặt chi phí, đẩy nhanh tối đa tiến độ thi công để có thể triển khai công tác hạ moong trước thời điểm mùa mưa. Bên cạnh đó, công tác điều hành sản xuất cũng đã bám sát kế hoạch điều hành của Công ty và của Tập đoàn TKV để điều hành sản xuất đảm bảo các mục tiêu than đất, chủ động xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó trong mùa mưa bão. Cân đối bố trí hợp lý thiết bị xe máy đảm bảo tính đồng bộ và phát huy hiệu quả sản xuất, kịp thời giải quyết các tắc nghẽn bằng các giải pháp chia làm hai tuyến (có tải, không tải) để giải phóng tốc độ cho các thiết bị vận chuyển.

Bước vào quý IV/2025, trước điều kiện Công ty phải vừa tập trung xử lý bùn moong và phải tập trung đẩy mạnh khai thác than đảm bảo hoàn thành 2,50 triệu tấn than theo kế hoạch, bộ phận kỹ thuật và điều hành sản xuất đã có sự phối hợp tốt để điều hành đảm bảo các mục tiêu chính của Công ty như: đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, đảm bảo chất lượng than khai thác, đảm bảo tiến độ xử lý bùn moong. Bên cạnh đó, một mục tiêu cũng rất quan trọng, Công ty vừa khai thác vừa đảm bảo cải tạo hệ thống khai thác, cải tạo các hệ thống tuyến đường vận chuyển để nâng tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh. Do đó, kết thúc năm 2025 hầu hết các chỉ tiêu chính của Công ty đều đảm bảo được mục tiêu đề ra cụ thể như: Đất bóc; Than nguyên khai khai thác đạt 100% kế hoạch. Công tác cải tạo các thông số của hệ thống khai thác, hệ thống thoát nước, PCMB và mở rộng và cải tạo độ dốc dọc các tuyến đường vận tải từ các tầng khai thác đến bãi thải đã góp phần cải thiện năng

suất thiết bị, góp phần giảm khối lượng bơm nước moong được Tập đoàn TKV ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực cố gắng thực hiện của Công ty.

2. Công tác quản trị nội bộ và khoán chi phí:

Ngay từ đầu năm, sau khi nhận được kế hoạch phối hợp SXKD của TKV tại công văn số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2025, Công ty chủ động xây dựng Phương án điều hành nội bộ, các giải pháp điều hành chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, tổ chức giao khoán chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và chi phí cho các công trường phân xưởng; giao khoán mục tiêu cho các đồng chí Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban Công ty để điều hành như: (i) Phương án điều hành nội bộ số 835/QĐ-VHTC ngày 28/2/2025 (ii) Quyết định số 837/QĐ-VHTC ngày 28/02/2025 về việc giao khoán các chỉ tiêu SXKD cho các đồng chí PGĐ, Kế toán trưởng và phòng ban năm 2025; (iii) Quyết định số 904/QĐ-VHTC ngày 05/3/2025 về việc ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật thiết bị năm 2025; (iv) Quyết định số 916/QĐ-VHTC, ngày 05/3/2024 về việc giao khoán các chỉ tiêu SXKD cho các đơn vị Công trường, Phân xưởng năm 2025. Trong đó Công ty đã tính toán giao khoán đầy đủ các chi phí cho các công trường phân xưởng bao gồm cả chi phí phát sinh tăng khi xử lý bùn moong.

Bên cạnh đó, Công ty cũng triển khai cập nhật chi phí phát sinh theo ngày, định kỳ 10 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá các yếu tố tăng/giảm về chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, định mức tiêu hao vật tư, năng suất thiết bị, năng suất lao động để có biện pháp quản lý, tác động kịp thời đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả, thực hiện năm 2025, chi phí khoán nội bộ của Công ty thực hiện 959.547/970.511 triệu đồng, bằng 98,8% chi phí khoán, giảm 10.963 triệu đồng.

3. Công tác chuyển đổi số:

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung triển khai công tác chuyển đổi số có tính thực tiễn cao, được triển khai đồng bộ trên ba trụ cột chính: Hiện đại hóa công tác quản trị; Tối ưu hóa vận hành sản xuất và xây dựng nền tảng hạ tầng số.

* / Hiện đại hóa Quản trị và Điều hành:

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng số: Công tác chuyển đổi nhận thức được xác định là nhiệm vụ tiên quyết. Công ty đã quán triệt sâu rộng Nghị quyết 57-NQ/TW; Đảng ủy Công ty đã ban hành các kế hoạch hành động chuyên đề như Kế hoạch số 01-KH/ĐU về phong trào "Bình dân học vụ số". Đặc biệt, việc tiên phong ứng dụng AI như ChatGPT để hỗ trợ tra cứu kỹ thuật và trong công tác truyền thông An toàn lao động đã cho thấy sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy, biến công nghệ thành công cụ hỗ trợ thiết thực.

- Văn phòng điện tử và Chữ ký số: Công ty đã triển khai thành công 71 chữ ký số của VNPT và tích hợp toàn diện vào hệ thống quản lý văn bản eOffice. Sáng kiến này đã giúp rút ngắn đáng kể thời gian luân chuyển, xử lý văn bản, tiết kiệm chi phí in ấn và lưu trữ, từng bước hiện thực hóa mục tiêu chiến lược về một "văn phòng không giấy tờ".

- Hệ thống báo cáo SXKD: Việc đưa vào vận hành hệ thống báo cáo nhanh trên nền tảng Google Workspace (với 30 tài khoản trả phí) đã tạo ra một bước đột

phá trong công tác điều hành. Hệ thống cung cấp dữ liệu ngay về sản lượng, chi phí, Công ty nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, từ đó đưa ra các quyết định điều hành kịp thời, chính xác và tăng cường tính minh bạch trong quản lý dữ liệu.

**/ Tối ưu hóa Vận hành Sản xuất*

- Số hóa quy trình giao ca nhận lệnh: Trong Quý IV/2025, hệ thống đã được triển khai chạy song song với hình thức ghi sổ giấy. Mục tiêu là đầu năm 2026 sẽ vận hành chính thức, giúp chuẩn hóa quy trình, đảm bảo thông tin chỉ đạo được truyền tải chính xác và giảm thiểu rủi ro thất lạc thông tin.

- Hiện đại hóa quản lý vật tư: Phần mềm quản lý vật tư tích hợp chữ ký số đã được thử nghiệm thành công trên dữ liệu thực tế của Công ty. Phần mềm tối ưu hóa quản lý nhập-xuất-tồn, quy trình phê duyệt, nhập/xuất vật tư được thực hiện nhanh chóng, giảm thời gian chờ đợi và nâng cao năng suất làm việc. Mọi thao tác nhập/xuất vật tư đều được ghi nhận và xác thực bằng chữ ký số, tăng tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý. Kết quả thử nghiệm tích cực là cơ sở để Công ty hoàn thiện các thủ tục cần thiết, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư và triển khai chính thức trong năm 2026.

- Tăng cường giám sát an toàn và hiệu suất: Công ty không chỉ khai thác hiệu quả các công nghệ 4.0 đã có như GPS giám sát hành trình và hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động, mà còn đi vào chiều sâu phân tích hiệu suất vận hành với việc triển khai Phần mềm đọc dữ liệu hộp đen trên xe vận tải lớn (HD, CAT). Đồng thời, việc lắp đặt 18/18 camera trên cabin máy xúc truyền hình ảnh trực tiếp về trung tâm điều hành đã tăng cường đáng kể năng lực giám sát an toàn và hiệu quả làm việc.

**/ Xây dựng nền tảng Hạ tầng và An toàn thông tin*

- Nâng cấp hạ tầng họp trực tuyến: Thực hiện nâng cấp đường truyền và trang bị bổ sung thiết bị hiện đại cho các phòng họp số 1, 2, 4. Việc chuẩn hóa nền tảng Microsoft Teams cho các cuộc họp trực tuyến đã tuân thủ nghiêm túc Chỉ thị 301 của TKV về xây dựng phòng họp không giấy tờ, tăng cường khả năng phối hợp từ xa một cách hiệu quả và an toàn.

- Đảm bảo an toàn thông tin: Công ty đã hoàn thành xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 theo quy định của Nghị định 85/2016/NĐ-CP. Đồng thời, các giải pháp bảo vệ cơ bản như tường lửa (Firewall) và phần mềm diệt virus đã được triển khai để bảo vệ tài sản dữ liệu của Công ty.

4. Công tác lao động, tiền lương và chăm lo cho người lao động:

4.1. Công tác lao động và tiền lương:

Công ty ban hành Quy chế quản lý lao động - tiền lương, đảm bảo nguyên tắc công bằng, minh bạch, gắn với năng lực và kết quả công việc; mức lương tối thiểu không thấp hơn quy định của Nhà nước. Bố trí việc làm hợp lý, đảm bảo 100% người lao động có việc làm ổn định, không xảy ra tình trạng thiếu việc. Tiền lương được trả đầy đủ, đúng thời hạn. Ngoài ra, Công ty áp dụng các chế độ thưởng an toàn, thưởng công việc khó khăn, đột xuất nhằm khuyến khích nâng cao năng suất lao động. Qua đó, tiền lương bq năm 2026 là 16,0 triệu đồng/người/tháng, đạt 121,6% so với Nghị quyết đầu năm, bằng 114,5% so với Nghị quyết điều chỉnh.



4.2. Công tác chăm lo sức khỏe người lao động

Công ty thường xuyên đầu tư cải thiện môi trường làm việc, nhà làm việc và khu sinh hoạt đảm bảo an toàn, sạch sẽ, đủ ánh sáng, đầy đủ trang thiết bị bảo hộ theo đúng quy định ngành nghề. Công ty khảo sát điều kiện làm việc và sinh hoạt để bổ sung kịp thời trang thiết bị như bình đá, quạt công nghiệp, bình giữ nhiệt, ô che nắng, tủ lạnh, téc nước, điều hòa tại các vị trí... Trong điều kiện thời tiết nắng nóng, Công ty tăng mức ăn ca bình quân thêm 5.000 đồng/suất, cung cấp nước giải khát (nước khoáng, sữa chua, chanh muối...) cho các đơn vị.

Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng: tổ chức huấn luyện định kỳ, kiểm soát nghiêm các yếu tố nguy hại như tiếng ồn, bụi, ô nhiễm; giám sát công tác phục vụ ăn ca, bồi dưỡng độc hại.

Công tác chăm sóc sức khỏe được triển khai đầy đủ, trong đó:

+ Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động; riêng lao động nặng nhọc, độc hại và lao động nữ được khám 2 lần/năm.

+ Duy trì trạm y tế trực 24/24 tại công ty và điểm khai trường; trang bị đầy đủ thuốc, thiết bị phục vụ cấp cứu ban đầu.

+ Áp dụng hệ thống khám chữa bệnh và kê đơn thuốc điện tử; quản lý 100% hồ sơ sức khỏe cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện nghiêm chỉ đạo của cơ quan cấp trên về phòng, chống dịch bệnh; cấp chè chống nóng mùa hè, dầu cao chống rét mùa đông; phun diệt côn trùng theo mùa; kiểm tra thường xuyên vệ sinh môi trường và ATVSTP. Nước sinh hoạt và nước uống đóng bình được xét nghiệm định kỳ tại cơ quan y tế chuyên môn.

5. Công tác đầu tư xây dựng:

Thực hiện chi phí đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 144,1/139,4 tỷ đồng bằng 103,4% kế hoạch điều chỉnh đã được HĐQT Công ty thông qua tại Quyết định số 4819/QĐ – VHTC ngày 25/12/2025. Thực hiện giải ngân vốn đầu tư đến hết năm 2025 (bao gồm cả phần trả nợ khối lượng năm trước chưa có trong kế hoạch đầu tư) là 152.005 triệu đồng/147.666 triệu đồng, đạt 103% Kế hoạch điều chỉnh năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành xong công tác quyết toán các dự án như dự án duy trì sản xuất năm 2024, dự án duy trì sản xuất năm 2024, dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất đồng bộ công suất lớn; đặc biệt trong năm 2025 Công ty đã hoàn thành việc điều chỉnh giấy phép khai thác dự án lộ thiên khu Bắc Bàng Danh và đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp phép tại văn bản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025. Hiện nay, dự án đang tiếp tục thực hiện công tác điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, GPMB dự kiến sẽ hoàn thành vào quý I/2026 đảm bảo đúng theo tiến độ của dự án đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại Quyết định số 3500/QĐ-VHTC ngày 18/9/2025.

6. Công tác quản trị tài chính:

Tình hình tài chính năm 2025 thường xuyên biến động, giá các đầu vào nguyên, nhiên vật liệu tăng. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành sản xuất hợp lý, phù hợp với tình hình SXKD chung của Tập đoàn. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

- Chỉ tiêu Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: Thực hiện là 4,21/3,3 lần tăng 0,91 lần so với kế hoạch TKV giao.

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả: Việc đối chiếu công nợ các khoản phải thu, phải trả được thực hiện định kỳ.

- Công nợ khó đòi: Số dư nợ khó đòi của Công ty thời điểm 31/12/2025 là 2.853 tr.đồng. Đến thời điểm 31/12/2025 giá trị trích lập nợ phải thu khó đòi là: 2.853 tr.đồng. Khoản nợ này Công ty đang tiếp tục thu hồi, định kỳ hàng quý có văn bản gửi đối tác để đôn đốc thu hồi công nợ.

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn: Thực hiện năm 2025 là 0,95 lần tăng 0,25 lần so với kế hoạch TKV giao là 0,7 lần.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu: Lợi nhuận trước thuế năm 2025 của Công ty đạt 50,574 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đạt 114,23%/16,45% bằng 86,5% kế hoạch.

7. Những thành tích nổi bật trong năm:

- Ngày 18/5/2025, Công ty đã vinh dự được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đã có thành tích xuất sắc đột xuất trong ứng dụng công nghệ hiện đại, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia.

- Ngày 07/11/2025, Công ty đã vinh dự được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021 – 2025, nhân kỷ niệm 80 năm ngành Nông nghiệp và Môi trường.

- Ngày 20/11/2025, Công ty đã vinh dự được Đảng ủy Than Quảng Ninh công nhận có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng mô hình thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025 tại Quyết định số 98/QĐ/ĐU.

- Hoàn thành phương án xử lý bùn moong ngày 13/3/2025, hoàn thành trước 02 ngày theo chỉ đạo của Tập đoàn TKV (TKV chỉ đạo 15/3/2025).

- Hoàn thành Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025. Hoàn thành trước 12 ngày theo chỉ đạo của Tập đoàn TKV (TKV chỉ đạo 30/11/2025).

- Hệ thống khai thác, hệ thống PCMB tốt và đáp ứng yêu cầu sản xuất. So với mùa mưa năm 2024 (Quý III/2024), kết quả thực hiện năng suất thiết bị tự làm trong mùa mưa năm 2025 (Quý III/2025) đã có nhiều chuyển biến, cải thiện (xúc 4,36 triệu m³/3,01 triệu m³, tăng 144,8%; khối lượng vận tải: 27,9 triệu tkm/21,3 triệu tkm, tăng 130,95%).

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Công ty căn cứ theo Quyết định số 2679/QĐ-TKV ngày 12/12/2025 về việc Ban hành các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026 của Tập đoàn các Công ty TKV; Căn cứ Công văn 7138/TKV – KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn TKV về việc Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2026 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin. Cụ thể:

- Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận tổng số	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

- Kế hoạch lao động, tiền lương, tuyển dụng:

+ Kế hoạch sử dụng lao động:

ĐVT: Người

TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó			Ghi chú
			Công nghệ	PT,PV	Quản lý	
A	B	1	2	3	4	5
1	Lao động định mức	1.867	939	709	219	
	- Người quản lý công ty	6			6	
	- Người lao động	1.861	939	709	213	
2	Lao động tuyển dụng	101	61	35	5	

+ Kế hoạch sử dụng quỹ lương:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng số	Ghi chú	
A	B	1	2	3	
1	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	312.255		
a	Người quản lý công ty	"	2.381		
	- Giám đốc	"	445		
	- Phó giám đốc	"	1.577	Gồm 04 PGĐ	
	- Kế toán trưởng	"	360		
b	Người lao động	"	309.874		
*	Phân theo lĩnh vực	"			
	- Sản xuất than	"	312.255		
	- Sản xuất khác	"	-		
2	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	13.939		
	- Người quản lý công ty	"	33.075		
	- Người lao động	"	13.877		
	Tr.đó: Sản xuất than	"	13.939		
3	Đơn giá tiền lương				
	- SX than	Đ/1000đ DT	53,5		
	- SX khác	Đ/1000đ DT	208,8	Công ty tự cân đối	

Ghi chú: Lao động tuyển mới trong năm (gồm cả tái tuyển hoặc tiếp nhận/điều chuyển nội bộ giữa các đơn vị trong TKV). Trong đó: (i) Công nghệ: Lái xe tải; vận hành xúc, gạt; vận hành khoan; vận hành sàng, bơm nước moong, trạm mạng, đường dây; (ii) PV, PT: Sửa chữa thiết bị mỏ; vận hành cầu; công nhân KCS; (iii) Quản lý: Kỹ sư khai thác, trắc địa, địa chất; Kỹ sư tuyển khoáng; Kỹ sư tự động hóa, cơ khí; Kỹ sư/cử nhân công nghệ thông tin; Cử nhân kinh tế, kế toán.

Trong quá trình thực hiện, khi điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng hoặc giảm) các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026, Công ty sẽ trình HĐQT phê duyệt điều chỉnh, đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định pháp luật.

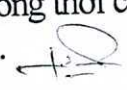
II. Các giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2026

Triển khai thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp điều hành của Đảng ủy Công ty tại Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 26/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Nghị quyết số 06/NQ-ĐU, ngày 16/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ năm 2026; Nghị quyết số 36/NQ-ĐU, ngày 19/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026;

Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành và triển khai quyết liệt, đồng bộ từ Tập đoàn TKV, Công ty đến các đơn vị các giải pháp về kỹ thuật công nghệ, quản trị chi phí, tổ chức điều hành sản xuất; phát động và tổ chức hiệu quả phong trào thi đua lao động sản xuất chào mừng Đại hội đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm nhằm hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã ban hành. Trong đó:

1. Công tác An toàn:

- Mục tiêu hàng đầu của Công ty là đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng và giảm thiểu sự cố thiết bị, xe máy. Chủ động và tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra theo chuyên đề, đột xuất ca 2, ca 3 tại tất cả các vị trí nơi nào có người làm việc thì ở đó phải được kiểm tra nhắc nhở, hướng dẫn người lao động thực hiện đảm bảo công việc, biện pháp kỹ thuật an toàn, đồng thời hướng dẫn người lao động nhận diện, đánh giá các nguy cơ rủi ro có thể xảy ra tai nạn lao động, đề ra biện pháp ngăn ngừa tai nạn, sự cố và kiên quyết dừng thi công hoặc giãn sản xuất những vị trí làm việc không đảm bảo kỹ thuật và có tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, trong quá trình kiểm tra phát hiện công nhân, cán bộ để tồn tại có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố phải xử lý nghiêm và xem xét trách nhiệm người đứng đầu ca sản xuất.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc chỉ đạo, thực hiện: (i) Công tác tuyên truyền, phổ biến, huấn luyện cho cán bộ, công nhân lao động về ý thức, trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong việc chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn, Công ty về công tác an toàn - vệ sinh lao động; (ii) Hướng dẫn các Quản đốc, Phó quản đốc về công tác giao ca nhật lệnh, giao ca sản xuất cho công nhân; phải giao rõ người, rõ vị trí công việc, rõ khối lượng kèm theo nhận diện nguy cơ rủi ro, biện pháp phòng ngừa tai nạn, sự cố sát với điều kiện, công việc thực tế của người lao động, đồng thời cuối ca phải bàn giao ca cụ thể cho ca sau; ghi rõ hiện trường thực tế có thể xảy ra tai nạn. 

2. Công tác an ninh trật tự, PCCC & CNCH:

- Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, và triển khai sâu rộng đến Cán bộ, Đảng viên, người lao động thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo cấp trên bao gồm: Kế hoạch số 1596-KH/ĐU ngày 10/01/2025 của Đảng ủy Công ty về việc Kế hoạch thực hiện công tác quản lý đất đai, bảo vệ an ninh trật tự, tài nguyên than, khoáng sản, ranh giới Mỏ và bảo vệ chính trị nội bộ; Công văn số 170-CV/ĐU ngày 04/11/2025 của Đảng ủy Công ty về việc Tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ tài nguyên than, khoáng sản, ranh giới Mỏ trong tình hình mới; Công văn số 3546/VHTC-KB ngày 9/10/2025 về việc Tuyên truyền Chỉ thị số 30/CT-TTg, ngày 06/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện trong tình hình mới.

- Chủ động kiểm tra công tác ANTT, ranh giới mỏ định kỳ theo từng tháng và đột xuất để phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm. Đầu tư thêm các trang thiết bị công nghệ hỗ trợ, củng cố các trạm, chốt kiểm soát, quản lý người, phương tiện ra vào Mỏ... Rà soát, bổ sung, luân chuyển những vị trí công tác thuộc lĩnh vực nhạy cảm. Tổ chức quán triệt rộng rãi, sâu sắc đến CBCNV trong toàn Công ty về nhiệm vụ và trách nhiệm bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ. Bên cạnh đó, Công ty tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục cán bộ công nhân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật, bài trừ tệ nạn ma túy, cờ bạc, lô đề...

- Công tác PCCC & CNCH: Các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025; Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025). Bên cạnh đó, các đơn vị tuyệt đối không được chủ quan lơ là, mất cảnh giác, dự báo nguy cơ, phát hiện sớm và thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác khi có sự cố để nhanh chóng huy động lực lượng nội bộ và phối hợp với lực lượng chữa cháy địa phương kịp thời xử lý khắc phục.

3. Công tác chuyển đổi số:

- Sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, gắn với đồng bộ nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông để triển khai có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ đột phá về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó: Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể từng bước xây dựng trung tâm dữ liệu tập trung, tận dụng sức mạnh của công nghệ số, dữ liệu số để phát triển “mô thông minh, quản trị thông minh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xây dựng các quy trình số, hoàn thiện hạ tầng số, triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động kinh doanh; đẩy nhanh quá trình xây dựng và triển khai các chương trình chuyển đổi số; hoàn thiện mô hình kết nối trao đổi thông tin số với Tập đoàn TKV và các đơn vị trong Tập đoàn (nếu có); tăng cường bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin trong Công ty.

4. Công tác quản lý kỹ thuật, điều hành sản xuất:

- Chỉ đạo tuân thủ tuyệt đối hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng thi công các công đoạn sản xuất. Kiểm tra, kiểm soát các đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu KTCN, hạn chế tối đa khối lượng phát sinh làm tăng chi phí. Xây dựng quy trình quản lý KTCN hiện đại từ khâu lập kế hoạch, giám sát thực hiện và nghiệm thu kết quả thực hiện. Tập trung ưu

tiền khu vực: (i) Khu vực Tây - Tây Nam: Tập trung khai thác xuống sâu từ mức +230 xuống -205 để khai thác tài nguyên các vỉa 6, 7, 8, 9, 10, 12; đồng thời mở rộng biên giới khai trường theo ranh giới cấp phép; (ii) Khu vực Đông - Đông Bắc và Bắc - Tây Bắc: Tập trung thi công cải tạo, cắt tầng, hạ độ dốc bờ mỏ từ mức +305 xuống +20 và +265 xuống +120. Mục tiêu là củng cố hệ thống đường vận chuyển, hệ thống thoát nước tự chảy, xử lý sạt lở bờ mỏ đảm bảo công tác thoát nước, ổn định trong quá trình khai thác mỏ.

- Trong quý I/2026, nhiệm vụ trọng tâm của Công ty là phải tận dụng điều kiện thời tiết thuận lợi trong các tháng đầu năm, tập trung máy móc thiết bị để bốc xúc, vận chuyển hết khối lượng đất bùn nhão ra khỏi lòng moong Bắc Bàng Danh.

- Bám sát kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, phần đầu 6T đầu năm đạt từ 55% kế hoạch năm trở lên. Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành, nhất là thực hiện chế độ báo cáo, thông tin, trao đổi để thống nhất cách làm, triển khai công việc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Thực hiện phối hợp ngang đảm bảo thực chất, đi thẳng vào vấn đề, giải quyết dứt điểm các vướng mắc phát sinh trong ca, ngày sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện điều độ đảm bảo tính đồng bộ về chủng loại và số lượng thiết bị, đặc biệt là trong công đoạn xúc bốc và vận chuyển. Bố trí, điều độ thiết bị thuê ngoài một cách hợp lý, khoa học đảm bảo nâng cao năng suất thiết bị cho toàn dây chuyền sản xuất, đặc biệt là thiết bị tự làm.

5. Công tác khoán quản trị nội bộ:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, các định mức KTKT để hoàn thiện công tác quản trị chi phí từ Công ty đến các đơn vị, xây dựng các giải pháp tiết kiệm chi phí phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ, chi phí tất cả các công đoạn SXKD ngay từ đầu năm, không để tình trạng phát sinh các khối lượng công việc, yếu tố công nghệ làm tăng chi phí ngoài kế hoạch, gắn trách nhiệm người đứng đầu về kết quả công tác quản trị, tiết kiệm chi phí, đảm bảo hiệu quả SXKD của đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng/quý đánh giá kết quả thực hiện chi phí giao khoán, để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời, thực hiện cơ chế thưởng/phạt cũng như quy trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân làm tăng chi phí khoán.

- Triển khai quyết liệt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, vận động thực hiện Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

- Thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định. Ban kiểm soát nội bộ, kiểm soát viên thực hiện chức trách nhiệm vụ, kiểm soát thường xuyên hoạt động của các đơn vị để đưa ra cảnh báo kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác pháp chế, quản trị rủi ro, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến người lao động nhằm tăng cường ý thức thực thi pháp luật và đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền pháp luật và các quy định trong công tác quản lý.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm pháp luật; gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác hướng dẫn, hỗ trợ để giúp các

đơn vị hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản lý kỹ thuật, quản lý chi phí thực hiện đúng các quy định của Pháp luật.

6. Công tác quản trị tài nguyên:

- Tăng cường thăm dò địa chất: Thực hiện thăm dò địa chất chi tiết, đặc biệt tại các khu vực vỉa mỏng, dốc đứng và có biến động mạnh về chiều dày để cập nhật chính xác tài liệu địa chất.

- Thực hiện phương châm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm". Xử lý nghiêm các trường hợp thi công không đúng thiết kế hoặc để lẫn đất đá vào than quá quy định.

- Thực hiện khai thác bám vỉa, ưu tiên sử dụng máy xúc gầu dung tích nhỏ tại các vị trí vỉa mỏng, phức tạp để hạn chế đào lẫn đất đá vào than. Thực hiện bóc tách triệt để đất đá lẫn trong than nguyên khai ngay tại gương xúc.

- Tổ chức trực kiểm tra thường xuyên tại các vị trí có nguy cơ tồn thất than cao (chân tầng, vị trí tiếp xúc than). Cử cán bộ thường xuyên có mặt tại vị trí xúc để giám sát, kịp thời lập biên bản nếu phát hiện lẫn đất đá.

- Tăng cường đào tạo, nâng cao trách nhiệm của cán bộ kỹ thuật và công nhân vận hành trong việc thực hiện kỹ thuật xúc chọn lọc.

7. Công tác lao động, tiền lương và đào tạo:

- Đảm bảo đủ việc làm, đủ nhân lực phục vụ sản xuất, tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả SXKD để có nguồn tăng lương cho người lao động, nâng cao sức hấp dẫn nghề nghiệp trước sức ép dịch chuyển lao động như hiện nay. Phân đấu tiền lương giai đoạn 2026 – 2030 tăng 4-6%/năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ IV đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy và lực lượng lao động đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình tổ chức và định biên lao động quản lý mẫu do Tập đoàn ban hành, phân đấu hoàn thành mục tiêu giảm 5% đầu mỗi phòng ban, công trường phân xưởng giai đoạn 2026 – 2030 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tập đoàn lần thứ IV đã đề ra.

- Xây dựng các giải pháp (tổ chức sản xuất hợp lý, đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng tin học hóa, tự động hóa và chuyển đổi số trong quá trình quản lý điều hành...) để sắp xếp tinh gọn bộ máy và lực lượng lao động để cải thiện tiền lương, thu nhập cho người lao động. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng phù hợp với quy định mới của Nhà nước và của Tập đoàn.

- Tiếp tục tăng chế độ đãi ngộ với lao động quản lý có trình độ chuyên môn, có hiệu suất công việc cao thông qua đánh giá hiệu quả công việc bằng công cụ KPI (chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để trả lương. Tăng cường trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện các quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn thông qua tiền lương gắn với công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chức danh cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ, trong đó nội dung chuyên đề trọng điểm của chương trình phải được cập nhật, bổ sung kịp thời các văn bản, quy định mới của Nhà nước và của Tập đoàn TKV, gắn nội dung các chuyên đề với thực tế đang tổ chức thực hiện trong Công ty.

- Tập trung đào tạo nhân lực chuyển đổi số phục vụ Kế hoạch chuyển đổi số của Công ty giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành tại Kế hoạch số 2735/KH-VHTC



ngày 28/7/2025; đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ các phòng ban trong Công ty.

8. Công tác bảo vệ Môi trường, PCTT-TKCN:

***/ Công tác bảo vệ môi trường:**

- Tập trung thực hiện trồng và chăm sóc, duy trì cây xanh cải tạo cảnh quan môi trường cho các Công trường, Phân xưởng đảm bảo đáp ứng Tiêu chí “đưa công viên vào trong mỏ, nhà máy” và Tiêu chí môi trường “Sáng, Xanh, Sạch”.

- Khắc phục những tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường; giảm thiểu tác động xấu của quá trình sản xuất đến môi trường; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Nhà nước, Chính phủ và TKV về công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo sự phát triển hài hòa; thân thiện với môi trường và cộng đồng; thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Thu gom triệt để CTNH trong quá trình sản xuất. Đảm bảo 100% chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại được thu gom và phối hợp với đơn vị có đủ chức năng để xử lý kịp thời.

- Thực hiện công tác quan trắc, giám sát thường xuyên đảm bảo phát hiện kịp thời các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường để có biện pháp khắc phục kịp thời.

***/ Công tác PCTT-TKCN:**

- Duy trì và nâng cao hơn nữa năng lực chủ động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với các hình thái thiên tai bất thường, cực đoan do biến đổi khí hậu.

- Hoàn thiện hệ thống công trình PCTT-PCMB, đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và tài sản trong mọi tình huống. Trong đó: triển khai thi công củng cố, nạo vét, cải tạo và nâng cấp các công trình phục vụ công tác thoát nước, PCMB hoàn thành trước 20/4 (Cốc Vũ).

- Xây dựng văn hóa an toàn, ý thức chủ động phòng chống thiên tai trong toàn thể cán bộ công nhân viên.

9. Công tác đầu tư xây dựng:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và có các giải pháp đồng bộ để triển khai các hạng mục đầu tư ngay từ đầu năm. Tập trung nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm, nâng công suất mỏ. Lập lịch biểu đồ tiến độ để kiểm soát, tập trung giải quyết các điểm nghẽn, vướng mắc và định kỳ cập nhật lại tối thiểu 1 tháng/lần để có những giải pháp triển khai, thực hiện phù hợp, đảm bảo tiến độ dự án được phê duyệt.

- Kiểm soát chặt tiến độ thực hiện hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu, chỉ đạo phối hợp với nhà thầu hoàn thành đúng tiến độ, đúng điều khoản đã ký kết. Hoàn thiện hồ sơ theo quy định để thực hiện thanh toán, giải ngân tối đa khối lượng công việc đã thực hiện.

- Đối với các dự án đã thực hiện xong công tác chuẩn bị dự án, nhưng chưa triển khai thi công cần phải: Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục cần thiết để khởi công dự án đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra, tăng hiệu quả của dự án, đáp ứng yêu cầu sản xuất; hoàn tất các hồ sơ nghiệm thu, thanh toán để giải ngân theo kế hoạch.

- Đối với các dự án trong giai đoạn chuẩn bị dự án cần: Tập trung hoàn thiện các điều kiện để tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, tư vấn lập dự án; phối hợp chặt chẽ với nhà thầu tư vấn và các cơ quan chức năng liên quan đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt dự án.

10. Công tác phối hợp với các tổ chức chính trị XH, chính quyền địa phương:

- Tiếp tục cụ thể hóa tinh thần chỉ đạo các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, phối hợp với tổ chức chính trị xã hội (CĐ, ĐTN, CCB), tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, thống nhất vì mục tiêu chung của Công ty. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, khách hàng, công chúng để tất cả mọi người hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, phối hợp thực hiện các giải pháp của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp với địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than, khoáng sản. Sử dụng các sản phẩm địa phương nơi Công ty hoạt động trên nguyên tắc chất lượng, tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Thường xuyên, kịp thời báo cáo và trực tiếp làm việc với Sở ban ngành và các Ban chuyên môn TKV để giải quyết các vướng mắc của Công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu chung **ĐOÀN KẾT – AN TOÀN – ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN**.

PHẦN III ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin trở thành đơn vị có kinh tế mạnh, có trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại, từng bước đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp; nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của Công ty; phát triển bền vững, hài hòa với môi trường và người lao động; phát triển phù hợp với xu thế của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng mới; góp phần quan trọng đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đạt mục tiêu “Doanh nghiệp ít người trả lương cao”.


Trong giai đoạn 5 năm 2026÷2030, Công ty tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động tinh gọn bộ máy theo yêu cầu quản lý của từng giai đoạn phù hợp với chương trình tin học hóa – cơ giới hóa - tự động hóa. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình số hóa trong các quy trình quản lý doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh.

2. Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu 5 năm 2026 ÷ 2030:

Kế hoạch giai đoạn 2026- 2030, thực hiện theo Quyết định số 296/QĐ - TKV ngày 13/02/2026 của Tập đoàn TKV về việc: Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch 05 năm 2026 – 2030 của Tập đoàn TKV.

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch giai đoạn 2026-2030				
			KH2026	KH2027	KH2028	KH2029	KH2030
1	Bóc đất đá lộ thiên	1000m ³	50.000	50.000	40.000	40.000	35.000
2	Than nguyên khai	1000tấn	2.500	2.500	2.000	2.000	1.750
3	Than tiêu thụ (giao TKV)	1000tấn	2.792	2.534	1.968	1.968	1.747
4	Doanh thu tổng số	trđ	5.795.993	5.694.464	4.600.933	4.632.872	3.240.901
5	Lợi nhuận	trđ	43.188	42.151	33.514	33.689	25.489

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh, và các giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch PHKD đã được Tập đoàn TKV ban hành. Công ty xây dựng chi tiết kế hoạch điều hành và giao khoán nội bộ, bám sát các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch của Tập đoàn TKV để xây dựng các biện pháp cụ thể tại Công ty và tổ chức triển khai thực hiện trên nguyên tắc: Phát huy tối đa sức mạnh, tiềm năng lợi thế, tiết kiệm tối đa chi phí để thực hiện mục tiêu **ĐOÀN KẾT - AN TOÀN - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN**.

Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin trân trọng báo cáo./. 

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy)
- Phòng CV Đăng trên Website(e-copy);
- Lưu: VT, KH, Thư ký Công ty.





GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Tuấn



Số: 04/2026/BC-DHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 28/11/2025;

Hội đồng quản trị Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2025 với các nội dung sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HDQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

a. Tham gia dự họp của các thành viên HDQT trong năm:

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HDQT, Người đại diện phần vốn TKV	22/33	66,6	Chuyển công tác theo QĐ TKV. Từ nhiệm CT HDQT từ 7/10/2025
2	Vũ Văn Khấn	Chủ tịch HDQT, Người đại diện phần vốn TKV	05/33	15	Bổ nhiệm từ 28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HDQT- Giám đốc	33/33	100	
4	Trần Quốc Toàn	TV HDQT- Phó GD	33/33	100	
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HDQT- Phó BTĐU	33/33	100	
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HDQT	32/33	92,3	Nghỉ việc riêng

b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	28/11/2025	
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	23/8/2023	28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	09/01/2025	-
4	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT- Phó GD	09/01/2025	-
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT- Phó BTĐU	25/4/2022	-
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-

Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 09/01/2025 đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT là đ/c Nguyễn Quang Quảng và đ/c Nguyễn Việt Thanh do 02 đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Trần Quốc Tuấn và đ/c Trần Quốc Toàn. Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 28/11/2025 đã miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT là đ/c Ngô Thế Phiệt do đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Vũ Văn Khẩn.

Trong 05 thành viên HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty, 01 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên độc lập HĐQT. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định với sự đồng thuận cao, không có ý kiến bảo lưu. Trình tự, nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Công ty, đảm bảo minh bạch và đúng thẩm quyền và ác quy chế quản trị hiện hành.

Ban hành sửa đổi bổ sung 05 Quy chế quản lý (*Quy chế quản lý tiền lương và thu nhập; Quy chế quản lý công tác Đào tạo- Bồi dưỡng công nhân cán bộ ; Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế; Quy chế Thi đua, khen thưởng; Quy chế quản lý an toàn vệ sinh lao động trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin*).

Các nội dung họp HĐQT cụ thể về các lĩnh vực, nội dung như sau:

Các nội dung hợp HĐQT cụ thể về các lĩnh vực, nội dung như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ thông qua
1	Giám sát hoạt động quản lý, điều hành SXKD : <i>Giám sát kết quả SXKD hàng tháng/quý; thông qua kế hoạch phối hợp SXKD năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.</i>	17	100%
2	Đầu tư xây dựng: <i>Phê duyệt dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh; các dự án phục vụ sản xuất năm 2024-2025; dự án PCCC và phục hồi môi trường.</i>	24	100%
3	Tổ chức nhân sự: <i>Bổ nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; luân chuyển cán bộ quản lý và kiện toàn nhân sự các tổ thẩm định.</i>	16	100%
4	Lao động, tiền lương, chế độ chính sách: <i>Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện; kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi; các chế độ đãi ngộ và trang thiết bị cho người lao động.</i>	12	100%
5	Quản lý tài chính: <i>Phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2025; thông qua các phương án vượt mức tín dụng ngắn hạn bình quân.</i>	2	100%
6	Ban hành quy chế quản lý nội bộ: <i>Sửa đổi và ban hành mới 05 quy chế cốt lõi về: Tiền lương, Đào tạo, Pháp chế, Thi đua khen thưởng và An toàn vệ sinh lao động.</i>	5	100%
7	Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): <i>Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (25/4/2025) và 02 phiên ĐHĐCĐ bất thường để kiện toàn bộ máy nhân sự.</i>	3	100%
8	Công tác quản trị, nội dung khác: <i>Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030; kế hoạch kiểm toán nội bộ; phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.</i>	12	100%

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025

- Đồng chí Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

- Đồng chí Vũ Văn Khấn - Chủ tịch HĐQT từ tháng 12/2025, quỹ thù lao được quyết toán 01 tháng.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	219.360.000	262.800.000	262.800.000
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	56.540.000	56.540.000		
2	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch	5.140.000	5.140.000		
3	Trần Quốc Tuấn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Trần Quốc Toàn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	379.440.000	262.800.000	262.800.000

4. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2025

Tại Nghị quyết số 02/2025/NQ- ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin với Người liên quan trong năm 2025. Theo đó các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn hay các doanh nghiệp và người có liên quan chủ yếu về giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam (TKV), hiện là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các hợp đồng, giao dịch với TKV có giá trị từ 10% tổng tài sản tại báo cáo tài chính gần nhất gồm: (i) Hợp đồng, giao dịch mua bán than, lệ phí qua đường với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng Sản Việt Nam: - Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin với giá trị 5.682.647 trđ; (ii) Hợp đồng giao dịch mua bán dầu, vật tư với Công ty CP Vật Tư- TKV là 625.179 trđ; (iii) Thuê nổ mìn với Công ty Công nghiệp hoá chất mỏ Cẩm phả với giá trị 450.883trđ.

5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, kế toán trưởng

HĐQT Công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, của Công ty để thực hiện công tác quản trị và giám sát Ban giám đốc. Thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT ban hành từ đầu năm, HĐQT đã triển khai giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc Công ty qua các báo cáo định kỳ hàng quý và giám sát chuyên đề tình hình thực hiện KH SXKD năm 2025, kiểm tra, giám sát thực hiện các dự án đầu tư, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/4/2025; tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường ngày 09/01/2025, ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 để bầu bổ sung thành viên HĐQT đảm bảo đúng luật; tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định nhằm tăng cường quản lý Công ty trên các lĩnh vực SXKD.

Công ty đã bám sát Điều lệ, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, để thực hiện công tác quản trị nội bộ. HĐQT giám sát và chỉ đạo Giám đốc tổ chức rà soát ban hành sửa đổi bổ sung các Quy chế quản lý phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Công ty tăng cường quản lý và điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ SXKD theo chiến lược, định hướng, kế hoạch do TKV giao, đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý thống nhất và kỷ luật điều hành của TKV.

Thực hiện đầy đủ, trung thực các báo cáo về tình hình SXKD, báo cáo giám sát, Báo cáo của người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty để gửi Tập đoàn TKV đúng thời gian quy định.

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá: Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn TKV, của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã trình HĐQT thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động, trình ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế phù hợp điều kiện thực tế và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Phần II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Năm 2026 được xác định là năm bản lề trong lộ trình phát triển giai đoạn 2026 - 2030 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin. Trên cơ sở kế thừa những kết quả đã đạt được năm 2025 và nhận diện rõ những thách thức mới, HĐQT xác định mục tiêu xuyên suốt là: “An toàn – Đoàn kết – Phát triển – Hiệu quả”, tập trung vào các định hướng sau:

1. Tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy chế phù hợp với các quy định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc nề nếp họp thường kỳ và bất thường để giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành. Chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ để chủ động phòng ngừa sai phạm và rủi ro pháp lý trong mọi lĩnh vực SXKD. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông và thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định của thị trường chứng khoán.

2. Chỉ đạo triển khai quyết liệt các dự án trọng điểm; Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”. Tăng cường quản trị tài nguyên, ranh giới rõ và kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ tổn thất than.

3. Đẩy mạnh lộ trình chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, hướng tới mô hình “mô thông minh, quản trị thông minh”. Tập trung ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, chữ ký số và văn phòng không giấy tờ để tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ.

4. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thành các công trình phòng chống thiên tai trước mùa mưa bão để

đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản. Đặt mục tiêu an toàn là ưu tiên hàng đầu, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm túc các quy định mới về PCCC & CNCH theo các Nghị định và Thông tư hiện hành.

5. Chăm lo người lao động: Đảm bảo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động phù hợp với hiệu quả SXKD; Tiếp tục tái cơ cấu lực lượng lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thắt chặt mối quan hệ phối hợp với chính quyền và nhân dân địa phương trong việc quản lý tài nguyên, bảo vệ an ninh trật tự và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoạt động.

6. Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

7. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định. Để có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty. HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn. Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khẩn